TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HOÁ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Thu Vân

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Thanh Tuyền

Bà Tô Thị Ninh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Lý Việt Thuỳ – Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện VKSND huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên: Bà Nguyễn Thị Hương G - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/ 2024/ TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1984, tại: huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Ngọc H1 và bà Lã Thị L; bị cáo có vợ Mã Thị B, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

- Tiền sự: Không
- Tiền án:

+ Ngày 20/8/2022, Nguyễn Ngọc H có hành vi trộm cắp tài sản, giá trị 4.000.000 đồng, bị Toà án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 15 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. (Bản án số 73/2022/HS-ST, ngày 28-12-2022). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/11/2023, chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Chưa được xoá án tích.

- Nhân thân:

Ngày 08/7/2021 bị Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. (Quyết định số 149/2021/QĐ-TA ngày 08/7/2021).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ.

Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H: Bà Nguyễn Thị D – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T./Có mặt.

Bị hại: Ông Hà Văn G1, sinh năm 1966/Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm L, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980/Vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm L, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

- Anh Hà Văn Q mặt

Địa chỉ: Xóm L, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Trần Văn K, sinh năm 1985/Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm L, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1984, trú tại thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, là có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2024, Hồ mượn xe đạp mini, nhãn hiệu OKAIYO của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, trú tại xóm L, xã S, huyện Đ (là anh trai của H) để đi mua gạo. Khi H đạp xe đi qua cổng nhà ông Hà Văn G1, sinh năm 1966, cùng trú tại xóm L, xã S, thì thấy một đàn gà gồm 04 con gà mái của nhà ông G1 ở đối diện cổng. Hồ quan sát xung quanh không thấy có ai nên đã nảy sinh ý định bắt trộm gà để bán lấy tiền tiền tiêu sài cá nhân. Hồ dựng xe đạp, đi bộ đến gần về phía đàn gà và dùng hai tay bắt trộm được 01 (một) con gà mái màu vàng, rồi giật một đoạn dây cây leo buộc chân gà và cởi áo khoác đang mặc trùm vào con gà. H giấu con gà vào giỏ xe đạp và đi được khoảng 400m, thì ông G1 phát hiện và truy hô, anh Hà Văn Q1, sinh năm 1995 là con trai ông G1 đã đuổi theo và chặn được xe của H, sau đó đưa H cùng vật chứng đến Công an xã S để xử lý theo quy định. Công an xã S đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc H, tiến hành cân xác định trọng lượng 01 (một) con gà mái, loại gà ta, màu lông vàng, chân màu vàng, có trọng lượng là 1,5kg; tạm giữ 01 (một) áo phông nam màu đen, bên trong cổ áo có nhãn hiệu Wender, trước ngực áo có dòng chữ CAPMAN màu cam, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe đạp mini màu trắng nâu, phía trước có giỏ nhựa bị vỡ, nhãn hiệu OKAIYO, xe cũ đã qua sử dụng. Sau đó, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-ĐG ngày 25/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng huyện Đ, kết luận: 01 con gà mái, loại gà ta, màu lông vàng, chân màu vàng, trọng lượng 1,5kg (một cân năm lạng), tại thời điểm ngày 23/7/2024 theo yêu cầu định giá số 1072 YC-CQCSĐT có giá trị là 180.000 đồng (*Một trăm tám mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng tài sản tạm giữ, thu giữ trong vụ án:

- 01 con gà mái, loại gà ta, màu lông vàng, chân màu vàng, trọng lượng 1,5kg, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho bị hại là ông Hà Văn G1 quản lý.

- 01 chiếc xe đạp mini màu trắng, nhãn hiệu OKAIYO qua điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, trú tại xóm L, xã S, huyện Đ, Thái Nguyên, anh T không biết việc H sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho anh T tiếp tục quản lý, sử dụng.

- Đối với vật chứng là chiếc áo phông nam màu đen, nhãn hiệu Wender, ngực áo có dòng chữ CAPMAN màu cam, áo đã qua sử dụng, là chiếc áo mà bị can H dùng để cất giấu tài sản (con gà) sau khi trộm cắp, vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị bị can phải bồi thường về dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSĐH ngày 02 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Hồ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng điểm b khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 09 đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ý kiến của bà D người bào chữa cho bị cáo H: Bà D nhất trí bản cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng, mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đưa ra từ 9 đến 12 tháng tù. Bà D đề nghị áp dụng cho bị cáo hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm h khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn do tài sản trộm cắp là con gà có giá trị 180.000đ và đã trả lại cho bị hại. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo H 09 tháng tù; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận, Bị cáo H nói lời sau cùng, đến nay các bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt những người tham gia tố tụng: Tại phiên Tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Người làm chứng triệu tập hợp lệ đến phiên Toà nhưng vẫn vắng mặt. Quá trình điều tra đã có lời khai của người làm chứng, bị hại, người liên quan, xét thấy sự vắng mặt của người tham gia tố tụng này không ảnh hưởng đến việc xét xử khách quan vụ án hay gây cản trở cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng trên.

[3] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;vật chứng thu giữ,.. và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Ngọc H là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2024, tại xóm L, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Ngọc H lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 (một) con gà mái ta màu vàng trọng lượng 1,5kg, có giá trị là 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng), của ông Hà Văn Giáng S năm 1966 trú tại xóm L, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này ...., chưa được xoá án tích mà còn vi phạm;

....".

[4] Đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H:

[4.1] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của Bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương.

[4.2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, Bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là " Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Tài sản trộm cắp là con gà có giá trị 180.000đ, bị hại đã được nhận lại tài sản trộm cắp do đó cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng nào thuộc Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.3] Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 02 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình, đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để thay đổi bản thân mà tiếp tục cố tình phạm tội. Nên cần thiết xét xử bị cáo bằng hình phạt phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù là có căn cứ. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc đến tính chất của vụ án, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án:

- 01 con gà mái, loại gà ta, màu lông vàng, chân màu vàng, trọng lượng 1,5kg, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho bị hại là ông Hà Văn G1 quản lý.

- 01 chiếc xe đạp mini màu trắng, nhãn hiệu OKAIYO qua điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, trú tại xóm L, xã S, huyện Đ, Thái Nguyên, anh T không biết việc H sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho anh T tiếp tục quản lý, sử dụng.

- Đối với vật chứng là chiếc áo phông nam màu đen, nhãn hiệu Wender, ngực áo có dòng chữ CAPMAN màu cam, áo đã qua sử dụng, là chiếc áo mà bị can H dùng để

cất giấu tài sản (con gà) sau khi trộm cắp, vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Đ. Không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì.

Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo H bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo có đơn xin miễn án phí. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ**: Các Điều 136; 292; 293; Điều 326; Điều 331 và 333; Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí, Lệ phí; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2024.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

2. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc H 45 *(bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về phần trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) áo phông nam màu đen, bên trong cổ áo có nhãn hiệu Wender, trước ngực có dòng chữ CAPMAN màu cam, áo cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hoá ngày 10/10/2024.)

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Ngọc H.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho biết: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- Bị cáo;
- UBND xã Liêm Thuỷ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.
(kèm TB Kq XX);
- THA HS, DS;
- Lưu: H.sơ, H.sự, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Thu Vân